

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BẢN, TỈNH LÀO CAI.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lụa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Lê Duy Bình.

2, Bà Vũ Thị Hồng Hải.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Lào Cai tham gia phiên tòa:* Nguyễn Thanh Xuân- Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 06 tháng 7 năm 2022, tại trụ Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Triệu Kim T, sinh ngày 21/02/1986.

Nơi sinh tại huyện Bảo Th, tỉnh LC.

Nơi thường trú: xã TTh, huyện VB, tỉnh LC. Nơi ở hiện nay: Thôn Th 1, TTh, huyện VB, tỉnh LC. Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: xóa mù chữ; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Triệu Nguyên T, sinh năm 1962, con bà Đặng Thị L, sinh năm 1954. Hiện đều trú tại thôn TTh, huyện VB, tỉnh LC. Bị cáo có vợ là Triệu Thị Ph, sinh năm 1989 (đã ly hôn), trú tại xã NTh, huyện VB, tỉnh LC và có 01 con, sinh năm 2007, trú tại xã Tân An, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/4/2022 tại xã Tân Thượng, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

+) Người bào chữa cho bị cáo Triệu Kim T là: Bà Lương Thị Chuyển - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt.

+) *Người bị hại:* Anh Triệu Văn T, sinh năm 1989.

Nơi ĐKKHKT: Thôn Xuân T, xã VL, huyện VB, tỉnh LC. Nơi ở hiện nay: Thôn Thùng 1, xã Tân Thượng, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

+) *Người làm chứng:* Triệu Nguyên T, sinh năm 1962; Bà Đặng Thị L, sinh năm 1954; Anh Triệu Văn S, sinh năm 1985. Đều có địa chỉ: Thôn Th 1, TTh, huyện VB, tỉnh LC. Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tối ngày 21/02/2022, gia đình ông Triệu Nguyên T ở thôn Thùng 1, xã Tân Thượng, huyện Văn Bàn tổ chức ăn uống gồm có ông T, vợ ông T bà Đặng Thị L, hai con ông T, bà L là Triệu Kim T, sinh năm 1986 và Triệu Văn T (sinh năm 1989 – HKTT: thôn Xuân T, xã Võ Lao, huyện Văn Bàn, hiện đang ly thân vợ về ở cùng bố mẹ là ông T và bà L), anh Triệu Văn S sinh năm 1995 là người cùng thôn. Đến khoảng 20 giờ sau khi ăn uống xong anh S đi về, ông T lên giường kê ở gian thứ hai nằm, bà L đi vào nằm trên giường kê ở gian trái nhà phía bên trong. T và T không uống rượu nữa mà ngồi ở bàn uống nước nói chuyện và có tranh cãi nhau về việc trồng quế. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, T và T tiếp tục cãi nhau to Tg hơn nên bà L đi ra gian bếp đứng gần bếp củi, ông T vẫn nằm trên giường có nhắc T, T không cãi nhau nữa. T cho rằng bản thân đã chở cây quế giống đến vị trí trồng cây trên đồi cho T từ trước nhưng T không chịu đi trồng, T bảo T uống ít rượu thôi mai còn đi trồng quế, T nói lại “Không đi kệ tao, nói nhiều tao đánh đấy”. Bực tức do nói T không nghe nên T đã đi đến vách bếp cách vị trí ngồi ở bàn uống nước là 3,55m, dùng tay phải lấy 01 con dao bầu một lưỡi dài 32cm; phần chuôi dao bằng gỗ dài 13cm; phần lưỡi dao bằng kim loại, dài 19cm, bản dao rộng nhất 5,8cm, mũi nhọn 0,2cm, quay lại vị trí gần cột giữa nối tiếp hai gian nhà và gần vị trí bà L đang đứng rồi tiếp tục cãi nhau và thách thức T “có giỏi thì anh đánh đi” nghe thấy vậy T đang ngồi ở bàn uống nước dùng tay trái cầm theo ống điều hút thuốc lảo đảo đứng đôi diện và cách T 80cm. Tại đây, T tiếp tục bảo T về việc đi trồng quế nhưng T không nghe mà nói “Kệ tao, mày đừng có nói nhiều nữa nếu không tao đâm đấy”. Nghe T nói vậy thì T thách thức “Có giỏi thì anh đâm đi” rồi cầm mũi dao vào ống điều mà T đang cầm. Do đã uống rượu và bực tức vì bị T thách thức nên T dùng tay phải nắm lấy chuôi dao rồi rút dao ra khỏi ống điều, T cầm dao áp sát thân người, mũi dao hướng xuống nền nhà, sống dao hướng về phía người T. Tiếp đó, T đâm dao từ dưới lên trên, từ sau ra trước về phía người của T và trúng vào ngực trái. T ôm ngực đi đến trước mặt ông T đang ngồi ở cạnh giường vạch áo cho ông T xem vết thương sau đó đi ra ngoài nhờ người đưa đi cấp cứu. Còn T bỏ dao xuống nền nhà rồi đi ra ngoài nhờ người đưa đi đầu thú nhưng không được nên đã đi về nhà. Bà L thấy con dao T vừa bỏ lại vì sợ T tiếp tục đánh T nên đã cầm con dao ném vào gầm giường của ông T. Nhận được tin báo, Công an xã Tân Thượng đã đến T hành các biện pháp điều tra ban đầu và thu giữ vật chứng theo quy định.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 67/TgT ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai, kết luận đối với Triệu Văn T:

Đứt sụn sườn III bên trái: Mức tổn hại sức khỏe là 02%; Tổn thương màng phổi trái (tràn máu màng phổi): Mức tổn hại sức khỏe là 05%; Sẹo ngực trái trên khoang liên sườn III-IV kích thước nhỏ: Mức tổn hại sức khỏe là 01%; Sẹo mổ tại khoang liên sườn IV-V trái kích thước lớn: Mức tổn hại sức khỏe là 03%; Sẹo dẫn lưu khoang liên sườn V-VI trái kích thước nhỏ: Mức tổn hại sức khỏe là 01%; Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 11%. Cơ chế chấn thương: Chấn thương trực tiếp. Vật gây thương tích: Vật sắc nhọn.

Tại Kết luận giám định số: 1909/KL-KTHS ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an đối với pháp y về ADN trên con dao bầu thu tại nhà ông Triệu Nguyên T: Trên con dao bầu gửi giám định có dính máu của Triệu Văn T.

Tại bản cáo trạng số: 23/CT-VKS ngày 07/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố bị cáo Triệu Kim T ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, qua thẩm vấn làm rõ đã nêu quan điểm luận tội về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, về xử lý vật chứng. Đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Triệu Kim T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Triệu Kim T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Triệu Kim T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Triệu Kim T từ 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ, T liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo bị truy tố: Do mâu thuẫn cá nhân, khoảng 22 giờ ngày 21/02/2022, tại nhà ông Triệu Nguyên T, sau khi T cầm dao và có lời nói chọc giận, khiêu khích, kích động thì T dùng tay phải nắm lấy chuôi dao rút dao ra khỏi ống điều, T cầm dao áp sát thân người, mũi dao hướng xuống nền nhà, sống dao hướng về phía người T. Tại đây, T đâm dao từ dưới lên trên, từ sau ra trước về phía người của T và trúng vào ngực bên trái của T, gây tổn hại sức khỏe của anh T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11%. Như vậy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong gia đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, bản thực nghiệm điều tra, kết luận giám định và các chứng cứ khác

có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận Triệu Kim T, phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai truy tố là đúng người, đúng tội

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Xét Hành vi dùng hung khí nguy hiểm là con dao xâm phạm đến 11% sức khỏe của người bị hại, gây mất trật tự tại địa phương, bị cáo có nhận thức và hiểu biết pháp luật nhưng bị cáo không tìm cách giải quyết mâu thuẫn bằng pháp luật mà bị cáo coi thường pháp luật dùng hung khí để giải quyết mâu thuẫn cá nhân, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây hậu quả nghiêm trọng đến thân thể anh T bị đứt sụn sườn III bên trái mức tổn hại là 02%; Tổn thương màng phổi trái mức tổn hại là 05%; Sẹo ngực trái trên khoang liên sườn III-IV mức tổn hại là 01%; Sẹo mổ tại khoang liên sườn IV-V mức tổn hại là 03%; Sẹo dẫn lưu khoang liên sườn V-VI mức tổn hại là 01%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11% cho anh T. Do vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Triệu Kim T không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại số tiền 30.000.000đ, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không nghiện chất ma túy, giữa bị cáo và người bị hại là anh em ruột. Việc bị cáo gây thương tích cho người bị hại cũng do một phần lỗi của người bị hại cầm dao và có lời nói thách thức nhằm kích động bị cáo thực hiện hành vi gây thương tích. Xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử áp dụng Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Triệu Kim T 02 năm tù cho hưởng án treo là chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy bị cáo T thực hiện hành vi dùng hung khí nguy hiểm là con dao xâm phạm đến 11% sức khỏe của người bị hại, gây mất trật tự tại địa phương, coi thường pháp luật dùng hung khí để giải quyết mâu thuẫn cá nhân, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây hậu quả nghiêm trọng đến thân thể anh T nên việc người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự là không có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 30.000.000đồng, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu gì khác. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 con dao bầu một lưỡi dài 32cm; phần chuôi dao bằng gỗ dài 13cm; phần lưỡi dao bằng kim loại, dài 19cm, bản dao rộng nhất 5,8cm,

mũi nhọn 0,2cm là con dao mà T sử dụng để đâm anh T đã qua sử dụng không còn giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 áo khoác bằng vải màu xanh do anh T giao nộp (chi tiết T sản đồ vật như biên bản về việc trả lại T sản, đồ vật ngày 23/5/2022 của Công an huyện Văn Bàn). Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Triệu Văn T là có căn cứ. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Triệu Kim T phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị Triệu Kim T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 con dao (chi tiết vật chứng như tại biên bản giao nhận vật chứng kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn ngày 10/6/2022).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Triệu Kim T phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo Bản án: Bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (01);
- Công an huyện Văn Bàn (02);
- Bị cáo (01);
- Người bị hại (01)
- Sở T pháp tỉnh Lào Cai (01);
- THAHS, THADS huyện Văn Bàn ;
- V.Phòng, C.Án, T.Phán (03).
- Lưu H.sơ vụ án (02).

Đỗ Thị Lụa